

Số: 30 /QĐ-SNV

Lào Cai, ngày 15 tháng 08 năm 2018

BAN THI ĐUA KHEN THƯỞNG TỈNH LÀO CAI	
ĐẾN	Số:
	Ngày:/...../20.....
	Chuyên: HCTH
	Trụ sở số:

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp
tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008

GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ

Căn cứ Quyết định số 20/2015/QĐ-UBND ngày 14/5/2015 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành Quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Lào Cai; Quyết định số 41/2017/QĐ-UBND ngày 25/12/2017 của UBND tỉnh Lào Cai về bãi bỏ Điểm d, Khoản 11, Điều 2 Quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Lào Cai ban hành kèm theo Quyết định số 20/2015/QĐ-UBND ngày 14/5/2015 của UBND tỉnh Lào Cai;

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/03/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống HCNN;

Căn cứ Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/03/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 29 /QĐ-UBND ngày 10/8/2018 của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Lào Cai ban hành áp dụng bộ tài liệu Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 tại Sở Nội vụ tỉnh Lào Cai;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Sở Nội vụ tỉnh Lào Cai phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đối với các lĩnh vực hoạt động trong phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở Nội vụ, Trưởng các phòng, ban, chi cục; các cá nhân, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Khoa học – Công nghệ (b/c);
- BCĐ, thư ký Ban ISO Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, VP (Linh).



Nguyễn Tiến Dũng

PHỤ LỤC
CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA SỞ NỘI VỤ ĐƯỢC CÔNG BỐ
PHÙ HỢP TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001:2008
(Ban hành kèm theo Quyết định số 30/QĐ-SNV ngày 15/8/2018
của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Lào Cai)

STT	Tên quy trình tác nghiệp	Mã hiệu quy trình	Lần ban hành	Điều khoản tương ứng ISO
	Lĩnh vực Công chức, viên chức (07 Quy trình)			
1	Thủ tục thi tuyển công chức	ISO-NVLC-01-01	01	7.2
2	Thủ tục tiếp nhận các trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng công chức	ISO-NVLC-01-02	01	7.2
3	Thủ tục thi nâng ngạch công chức	ISO-NVLC-01-03	01	7.2
4	Thủ tục xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức từ cấp huyện trở lên	ISO-NVLC-01-04	01	7.2
5	Thủ tục thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức	ISO-NVLC-01-05	01	7.2
6	Thủ tục thi tuyển viên chức	ISO-NVLC-01-06	01	7.2
7	Thủ tục xét tuyển đặc cách viên chức	ISO-NVLC-01-07	01	7.2
	Lĩnh vực TCBC & Hội (20 Quy trình)			
8	Thủ tục công nhận ban vận động thành lập hội	ISO-NVLC-02-01	02	7.2
9	Thủ tục thành lập hội	ISO-NVLC-02-02	04	7.2
10	Thủ tục phê duyệt điều lệ hội	ISO-NVLC-02-03	04	7.2
11	Thủ tục chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội	ISO-NVLC-02-04	04	7.2
12	Thủ tục đổi tên hội	ISO-NVLC-02-05	04	7.2
13	Thủ tục hội tự giải thể	ISO-NVLC-02-06	04	7.2
14	Thủ tục báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội	ISO-NVLC-02-07	04	7.2
15	Thủ tục cho phép hội đặt văn phòng đại diện	ISO-NVLC-02-08	04	7.2
16	Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	ISO-NVLC-02-09	04	7.2
17	Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ	ISO-NVLC-02-10	04	7.2
18	Thủ tục công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ	ISO-NVLC-02-11	01	7.2
19	Thủ tục thay đổi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ	ISO-NVLC-02-12	04	7.2
20	Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	ISO-NVLC-02-13	01	7.2
21	Thủ tục cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động	ISO-NVLC-02-14	01	7.2
22	Thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ	ISO-NVLC-02-15	04	7.2
23	Thủ tục đổi tên quỹ	ISO-NVLC-02-16	04	7.2

24	Thủ tục quỹ tự giải thể	ISO-NVLC-02-17	04	7.2
25	Thủ tục thẩm định việc thành lập đơn vị sự nghiệp công lập	ISO-NVLC-02-18	01	7.2
26	Thủ tục thẩm định việc tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập	ISO-NVLC-02-19	01	7.2
27	Thẩm định việc giải thể đơn vị sự nghiệp công lập	ISO-NVLC-02-20	01	7.2
	Lĩnh vực Văn thư lưu trữ (03 Quy trình)			
28	Thủ tục phục vụ việc sử dụng tài liệu của độc giả tại phòng đọc	ISO-NVLC-03-01	01	7.2
29	Thủ tục cấp bản sao và chứng thực lưu trữ	ISO-NVLC-03-02	01	7.2
30	Thủ tục cấp, cấp lại, bổ sung lĩnh vực hành nghề của Chứng chỉ hành nghề lưu trữ	ISO-NVLC-03-03	01	7.2
	Lĩnh vực Xây dựng chính quyền và công tác thanh niên (4 Quy trình)			
31	Thủ tục thành lập tổ chức thanh niên xung phong ở cấp tỉnh	ISO-NVLC-04-01	01	7.2
32	Thủ tục giải thể tổ chức thanh niên xung phong ở cấp tỉnh	ISO-NVLC-04-02	01	7.2
33	Thủ tục xác nhận phiên hiệu thanh niên xung phong ở cấp tỉnh	ISO-NVLC-04-03	01	7.2
34	Thủ tục thành lập thôn mới, tổ dân phố mới	ISO-NVLC-04-04	01	7.2
	Lĩnh vực Thi đua khen thưởng (09 Quy trình)			
35	Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.	ISO-NVLC-05-01	04	7.2
36	Thủ tục tặng cờ thi đua của UBND tỉnh	ISO-NVLC-05-02	04	7.2
37	Thủ tục tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh	ISO-NVLC-05-03	04	7.2
38	Thủ tục tặng danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc	ISO-NVLC-05-04	04	7.2
39	Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh theo đợt hoặc chuyên đề	ISO-NVLC-05-05	04	7.2
40	Thủ tục tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh theo đợt hoặc chuyên đề	ISO-NVLC-05-06	01	7.2
41	Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh về thành tích đợt xuất	ISO-NVLC-05-07	04	7.2
42	Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho gia đình	ISO-NVLC-05-08	01	7.2
43	Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh về thành tích đối ngoại	ISO-NVLC-05-09	01	7.2
	Lĩnh vực Tôn giáo (35 Quy trình)			
44	Thủ tục Đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	ISO-NVLC-06-01	04	7.2
45	Thủ tục Đăng ký sửa đổi hiến chương của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	ISO-NVLC-06-02	03	7.2

46	Thủ tục Đề nghị thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	ISO-NVLC-06-03	04	7.2
47	Thủ tục Đăng ký chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành là người đang bị buộc tội hoặc người chưa được xóa án tích	ISO-NVLC-06-04	04	7.2
48	Thủ tục Đề nghị sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam	ISO-NVLC-06-05	03	7.2
49	Thủ tục Đề nghị mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam thực hiện hoạt động tôn giáo ở một tỉnh	ISO-NVLC-06-06	01	7.2
50	Thủ tục Đề nghị mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo cho tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo ở một tỉnh	ISO-NVLC-06-07	01	7.2
51	Thủ tục Đề nghị thay đổi tên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	ISO-NVLC-06-08	01	7.2
52	Thủ tục Đề nghị thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	ISO-NVLC-06-09	01	7.2
53	Thủ tục Thông báo thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	ISO-NVLC-06-10	01	7.2
54	Thủ tục Đề nghị cấp đăng ký pháp nhân phi thương mại cho tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	ISO-NVLC-06-11	01	7.2
55	Thủ tục Đề nghị tự giải thể tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương	ISO-NVLC-06-12	01	7.2
56	Thủ tục Đề nghị giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương của tổ chức	ISO-NVLC-06-13	01	7.2
57	Thủ tục Thông báo về việc đã giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương của tổ chức	ISO-NVLC-06-14	01	7.2
58	Thủ tục Thông báo tổ chức quyên góp không thuộc quy định tại Điểm a và Điểm b Khoản 3 Điều 19 của Nghị định số 162/2017/NĐ-CP	ISO-NVLC-06-15	01	7.2
59	Thủ tục Đề nghị cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	ISO-NVLC-06-16	05	7.2

60	Thủ tục Thông báo người được phong phẩm hoặc suy cử làm chức sắc đối với các trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 33 của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo	ISO-NVLC-06-17	01	7.2
61	Thủ tục Thông báo hủy kết quả phong phẩm hoặc suy cử chức sắc đối với các trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 33 của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo	ISO-NVLC-06-18	01	7.2
62	Thủ tục Đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 34 của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo.	ISO-NVLC-06-19	01	7.2
63	Thủ tục Đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	ISO-NVLC-06-20	01	7.2
64	Thủ tục Thông báo về người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 34 của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo	ISO-NVLC-06-21	01	7.2
65	Thủ tục Thông báo về người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	ISO-NVLC-06-22	01	7.2
66	Thủ tục Thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại Khoản 7 Điều 34 của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo	ISO-NVLC-06-23	01	7.2
67	Thủ tục Thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức đối với tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại Khoản 7 Điều 34 của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo	ISO-NVLC-06-24	01	7.2
68	Thủ tục Thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức đối với tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại Khoản 7 Điều 34 của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo	ISO-NVLC-06-25	01	7.2
69	Thủ tục Thông báo chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành	ISO-NVLC-06-26	01	7.2
70	Tt Thông báo cách chức, bãi nhiệm chức sắc, chức việc đối với các trường hợp	ISO-NVLC-06-27	02	7.2

	quy định tại Khoản 2 Điều 33 và Khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo			
71	Thủ tục Thông báo cách chức, bãi nhiệm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	ISO-NVLC-06-28	01	7.2
72	Thủ tục Đăng ký mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo cho người chuyên hoạt động tôn giáo	ISO-NVLC-06-29	04	7.2
73	Thủ tục Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	ISO-NVLC-06-30	01	7.2
74	Thủ tục Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	ISO-NVLC-06-31	01	7.2
75	Thủ tục Thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	ISO-NVLC-06-32	01	7.2
76	Thủ tục Đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	ISO-NVLC-06-33	01	7.2
77	Thủ tục Đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều huyện thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh	ISO-NVLC-06-34	01	7.2
78	Thủ tục Đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều huyện thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh	ISO-NVLC-06-35	01	7.2